

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển
Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh
gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015;

Trên cơ sở, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực công tác dân tộc năm 2016, giai đoạn 2016 – 2020 và các năm tiếp theo,

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 103/TTr-BDT ngày 29/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Tr*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Dân tộc;
- Vụ Địa phương II - Ủy ban Dân tộc;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, KI.



Trần Châu



KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ
đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh
gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~4088~~ /QĐ-UBND ngày ~~05~~ 4 / 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015;

Trên cơ sở, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực công tác dân tộc năm 2016, giai đoạn 2016 – 2020 và các năm tiếp theo, UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định một số chỉ tiêu để tập trung lồng ghép, ưu tiên bố trí nguồn lực nhằm phân đầu đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số làm cơ sở hướng tới Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, góp phần phát triển toàn diện cả về kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc và các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong tỉnh.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Đến năm 2020	Đến năm 2025
1	Xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói		
1.1	Tỷ lệ hộ nghèo DTTS (%)	Phân đầu giảm trên	

		4%/năm	
1.2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em DTTS dưới 5 tuổi (%)	<25	<20
2	Phổ cập giáo dục tiểu học		
2.1	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng tuổi bậc tiểu học (%)	>94	>97
2.2	Tỷ lệ người DTTS hoàn thành chương trình tiểu học (%)	>94	>97
2.3	Tỷ lệ người DTTS từ 10 tuổi trở lên biết chữ (%)	>92	>98
3	Tăng cường bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ		
3.1	Tỷ lệ mù chữ của nữ người DTTS (%)	<20	<10
3.2	Tỷ lệ học sinh nữ DTTS ở bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (%)	>45	≥50
3.3	Tỷ lệ đại biểu nữ DTTS ở HĐND cấp xã (%)	>30	>40
3.4	Tỷ lệ đại biểu Quốc hội nữ/tổng số đại biểu Quốc hội người DTTS (%)	Phấn đấu có 01 nữ DTTS	
4	Giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em		
4.1	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống	<22	<19
4.2	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống	<27	<22
5	Tăng cường sức khỏe bà mẹ		
5.1	Tỷ số tử vong bà mẹ người DTTS/100.000 trẻ sơ sinh sống	<100	<85
5.2	Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ DTTS được cán bộ y tế đã qua đào tạo đỡ (%)	>93	>97
5.3	Tỷ lệ phụ nữ DTTS được khám thai ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai (%)	≥90	≥95
6	Phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các dịch bệnh khác		
6.1	Tỷ lệ nhiễm HIV ở nhóm dân số DTTS 15 – 24 tuổi (%)	≤0,20	≤0,20
6.2	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc sốt rét/1.000 dân	≤0,40	≤0,35
6.3	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc lao/100.000 dân	≤90	≤70

7	Đảm bảo bền vững về môi trường		
7.1	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (%)	≥ 50	≥ 80
7.2	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng hố xí hợp vệ sinh (%)	≥ 70	≥ 75

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.

2. Đối tượng: Là đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn và khó khăn.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu đã nêu trong Kế hoạch này, các sở, ngành và các địa phương chủ động đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn 2016 – 2020 của ngành và địa phương; phối hợp liên ngành từ tỉnh đến cơ sở để thực hiện đạt các chỉ tiêu theo Kế hoạch đề ra.

2. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ và làm cơ sở hướng tới một số Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số sau năm 2015; cụ thể:

- Lồng ghép, bố trí đủ vốn và từng bước tăng chi ngân sách hợp lý cho chương trình, chính sách liên quan; trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở các xã đặc biệt khó khăn và vùng khó khăn;

- Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực và các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các Mục tiêu phát triển thiên nhiên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát chính sách từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với trình độ, văn hóa, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về phát triển kinh tế, thực hiện bình đẳng giới, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phát triển văn hóa, giáo dục và giảm nghèo bền vững.

5. Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

a) Là cơ quan Thường trực có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, theo dõi, kiểm tra tình hình triển khai Kế hoạch thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ các địa phương ở vùng dân tộc thiểu số;

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, hướng dẫn lồng ghép, cụ thể hóa các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trong các chính sách, chương trình, dự án; hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách để đạt được các mục tiêu đã đề ra;

c) Nghiên cứu, phối hợp, đề xuất và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư, hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

d) Thực hiện nhiệm vụ thẩm định các chương trình, dự án, chính sách được triển khai thực hiện trên địa bàn ở vùng khó khăn, xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số, miền núi để đảm bảo các chương trình, dự án, chính sách có đóng góp tích cực và đo lường hiệu quả đối với vùng và đồng bào dân tộc thiểu số trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ngành có liên quan đôn đốc thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về Ủy ban Dân tộc theo quy định.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Căn cứ chỉ tiêu về tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số được xác định trong Kế hoạch này, cụ thể hóa thành kế hoạch thực hiện của ngành và tổ chức thực hiện nhằm góp phần đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh cụ thể hóa một số chỉ tiêu theo báo cáo thẩm định các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 5 năm, hàng năm ở vùng dân tộc thiểu số. Đồng thời, hướng dẫn lồng ghép việc báo cáo, theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của các huyện miền núi có đồng bào dân tộc thiểu số và kế hoạch của các sở, ngành có liên quan;

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương lồng ghép việc báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đối với dân tộc thiểu số trong quá trình xây dựng và hoàn thiện tiêu chí giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm;

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh huy động và ưu tiên bố trí các nguồn lực cho các chính sách, chương trình, dự án có liên quan để thực hiện đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra.

4. Sở Tài chính

Theo khả năng cân đối ngân sách, hàng năm ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các chính sách, chương trình, dự án có liên quan nhằm đạt được mục tiêu, các chỉ tiêu

phát triển Thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi trong tỉnh.

5. Sở Y tế

a) Có trách nhiệm cụ thể hóa các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược, quy hoạch, các chính sách, chương trình, dự án và kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực do đơn vị quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực của Sở được giao nhằm đạt được các chỉ tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép nguồn lực và theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược, quy hoạch, các chính sách, chương trình, dự án và kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực do đơn vị quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực của Sở được giao nhằm đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép nguồn lực và theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

7. Các sở, ngành tỉnh có liên quan

a) Căn cứ mục tiêu, các chỉ tiêu được xác định trong Kế hoạch này, cụ thể hóa vào chiến lược, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch phát triển của ngành và tổ chức triển khai thực hiện, nhằm góp phần đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Thực hiện lồng ghép các nguồn lực và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các huyện: Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn và Phù Cát

a) Trên cơ sở chỉ tiêu, mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch này; Ủy ban nhân dân các huyện xác định mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương gắn với xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của địa phương để phân đấu thực hiện, đạt được trong từng năm và cả giai đoạn.

b) Triển khai mục tiêu của Kế hoạch này thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với khả năng nguồn lực và điều kiện của địa phương; lồng ghép các chính sách hiện hành để tập trung ưu tiên thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép các nguồn lực và các chương trình, dự án; đồng thời báo cáo, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm; gửi báo cáo theo quy định;

d) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo gửi cho Ban Dân tộc tỉnh về kết quả thực hiện để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo cho Ủy ban Dân tộc.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động nhằm đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan ở tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có gì khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời cho UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh) xem xét, giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu